

Tân Phú, ngày 27 tháng 11 năm 2017

Số: **1123/2017/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 964/2017/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn”, giữa:

- Bà Đặng Thị X, sinh năm 1986.

Địa chỉ: phường S, quận T, Thành phố H

- Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1988.

Địa chỉ: phường S, quận T, Thành phố H

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Đặng Thị X và Ông Nguyễn Thanh S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị X và Ông Nguyễn Thanh S thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa Bà Đặng Thị X và Ông Nguyễn Thanh S chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 53/2013, quyển số 01/2013 ngày 4/4/2013 của Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện M, tỉnh S cấp cho ông bà không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Nguyễn Đặng Thanh V, sinh ngày 30/9/2016 cho Bà

Đặng Thị X trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu và Nguyễn Đặng Thanh Q, sinh ngày 30/7/2012 cho Ông Nguyễn Thanh S trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho Ông Nguyễn Thanh S, Bà Đặng Thị X.

+ Bà Đặng Thị X, Ông Nguyễn Thanh S cùng có quyền và nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về án phí: Bà Đặng Thị X tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tạm ứng án phí mà Bà Đặng Thị X đã nộp theo biên lai thu số 0009907 ngày 11/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận T. Hoàn lại 150.000 (một trăm năm mươi ngàn đồng) cho Bà Đặng Thị X theo biên lai thu tiền trên.

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- UBND Thị trấn M,
Huyện M, tỉnh S;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu H